

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC NGỮ VĂN TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO HƯỚNG KHAI THÁC CÁC YẾU TỐ VĂN HÓA ĐỊA PHƯƠNG

Lê Thị Hiền, Lê Thanh Huyền, Phùng Minh Châu,

Vũ Quỳnh Phương, Lê Kiều Trang

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết trình bày việc tổ chức các hoạt động học tập trải nghiệm môn Ngữ văn Trung học cơ sở theo hướng gắn kết, tích hợp khai thác các yếu tố văn hóa địa phương có trong môn học, bài học. Xuất phát từ bản chất, yêu cầu của hoạt động trải nghiệm nói chung, chúng tôi đề xuất một số khả năng, hình thức tiến hành hoạt động trải nghiệm trong quá trình dạy Ngữ văn ở bậc học này trên tinh thần khai thác một số các yếu tố văn hóa địa phương nhằm tạo ra các môi trường khác nhau để học sinh được quan sát, suy nghĩ và trải nghiệm tham gia vào các hoạt động thực tiễn.

Từ khóa: hoạt động trải nghiệm, môn ngữ văn, văn hóa địa phương

Nhận bài ngày 12.12.2023; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 28.02.2024

Liên hệ tác giả: Lê Thị Hiền; Email: lthien@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông 2018 là phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của người học. Mức độ hiểu biết của học sinh (HS) sau bài học không chỉ là biết, hiểu, vận dụng mà còn biết phân tích, tổng hợp, đánh giá. Mục tiêu của bài học không chỉ bảo đảm kiến thức, kỹ năng, thái độ theo chuẩn kiến thức, kỹ năng mà còn định hướng hình thành, phát triển các năng lực và phẩm chất cần thiết cho HS. Đồng thời, chương trình 2018 cũng nhấn mạnh việc tổ chức hoạt động trải nghiệm và coi đây là một trong những ưu thế để phát triển năng lực của HS.

Quan điểm xây dựng chương trình hoạt động trải nghiệm của Bộ giáo dục và Đào tạo là đảm tính “mở, linh hoạt”. Theo đó, các địa phương và giáo viên (GV) chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện của mình trên nguyên tắc bảo đảm mục tiêu giáo dục và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực HS đối với mỗi lớp học, cấp học. Sự “mở và linh hoạt” trong chương trình là cơ hội tốt để các trường phổ thông đưa các yếu tố địa phương vào trong hoạt động giảng dạy. Đối với HS trung học cơ sở, trải nghiệm yếu tố văn hóa địa phương, vùng miền nơi các em sinh sống là những trải nghiệm quý báu tạo nên nền tảng để bồi đắp ở HS tình yêu và trách nhiệm với quê hương, đất nước.

Môn Ngữ văn trong nhà trường phổ thông cũng đã và đang từng bước chuyển đổi cách thức cũng như mục đích dạy học. Dạy học Ngữ văn vừa giúp các em có một thế giới quan, nhân sinh quan tiến bộ, vừa có một vốn tri thức phong phú về văn hóa, văn học... để có thể ứng xử, giao tiếp trong cuộc sống và học tập. Hơn thế nữa, còn khơi dậy ở các em những xúc cảm cá nhân trong khám phá cái hay cái đẹp của tác phẩm văn chương, hình thành và rèn luyện những năng lực Ngữ văn cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu trong cuộc sống của chính bản thân HS. Học Ngữ văn hiện nay không còn chủ yếu là đi vào khai thác cái hay cái đẹp của ngôn từ, của hình tượng nghệ thuật, mà còn để cái hay cái đẹp ấy giúp HS có kỹ năng sử dụng ngôn ngữ tốt, sống tích cực, nhân văn.

Bài viết tìm hiểu về vai trò của hoạt động trải nghiệm trong môn ngữ văn THCS, trên cơ sở đó đề xuất một số hoạt động trải nghiệm trong quá trình dạy Ngữ văn ở bậc học này trên tinh thần khai thác một số các yếu tố văn hóa địa phương nhằm tạo ra các môi trường khác nhau để HS được quan sát, suy nghĩ và trải nghiệm tham gia vào các hoạt động thực tiễn.

2. NỘI DUNG

2.1. Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm trong dạy học Ngữ văn ở THCS

2.1.1. Hoạt động trải nghiệm

Theo *Từ điển tiếng Việt* của Hoàng Phê: “trải có nghĩa là đã từng qua, từng biết, từng chịu đựng; còn nghiệm có nghĩa là kinh qua thực tế nhận thấy điều nào đó là đúng” [1]. Francois Jullien đi từ quan điểm triết học: trải nghiệm là tiến trình tương tác giữa con người với con người, giữa con người với môi trường thông qua các giác quan và các hoạt động nhằm tạo nên những biến đổi trong thế giới quan của con người [2]. Như vậy, trải nghiệm có thể hiểu là việc tạo lập kinh nghiệm về một vấn đề gì đó thông qua sự tham gia hay tiếp xúc trực tiếp với những yếu tố của vấn đề đó, từ đó các kiến thức, năng lực của đối tượng trực tiếp trải nghiệm được tạo ra thông qua việc chuyển hóa kinh nghiệm từ thực tiễn.

Học tập không thể tách khỏi hoạt động, dù có thể diễn ra theo các cách khác nhau. Hoạt động không chỉ tạo ra môi trường cho học tập, mà còn là cách thức cơ bản để tiếp cận kiến thức. Thực hành, thực tập và trải nghiệm chẳng qua là những biểu hiện cụ thể của hoạt động học tập, và đây đều là những phương pháp rất hiệu quả. Như vậy, học qua trải nghiệm là quá trình học trong đó kiến thức, năng lực của người học được tạo ra thông qua việc chuyển hóa kinh nghiệm. Học từ trải nghiệm luôn gắn với kinh nghiệm và cảm xúc cá nhân, có nhiều kiến thức con người chỉ có được từ trải nghiệm của riêng mình.

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động mà trong đó “*HS dựa trên sự huy động tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ nhiều lĩnh vực giáo dục khác nhau để trải nghiệm thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội; tham gia hoạt động hướng nghiệp và hoạt động phục vụ cộng đồng dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục; qua đó hình thành những phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và một số năng lực thành phần đặc thù của hoạt động này như: năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp, năng lực thích ứng với những biến động trong cuộc sống và các kỹ năng sống khác*” [3; 28]. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động câu lạc bộ, tổ chức trò chơi, diễn đàn, sân khấu tương tác, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, sân khấu hóa, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,... có nội dung rất đa dạng và mang tính tích hợp, tổng hợp kiến thức, kỹ năng của nhiều môn học, nhiều lĩnh vực học tập và giáo dục.

2.1.2. Ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm trong dạy học Ngữ văn ở THCS

Theo các nhà nghiên cứu giáo dục, hoạt động trải nghiệm chính là những tồn tại khách quan tác động vào giác quan con người, tạo cảm giác, tri giác, biểu tượng, con người cảm thấy có tác động đó và cảm nhận nó rõ nét, để lại ấn tượng sâu đậm, rút ra bài học, vận dụng vào thực tiễn đời sống của mình. Vì vậy, hoạt động trải nghiệm trong học tập sẽ giúp cho người học hình thành được những năng lực đặc thù: năng lực tự nhận thức, tích cực hóa bản thân, định hướng nghề nghiệp, khám phá và sáng tạo... Thông qua hoạt động trải nghiệm, người học phát huy được vai trò chủ thể, tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo của bản thân; được tham gia và chủ động trong tất cả các bước của hoạt động: từ thiết kế, chuẩn bị đến thực hiện, nhận xét, đánh giá kết quả của hoạt động. Từ đó, hình thành và phát triển cho người học những giá trị sống và các năng lực cần thiết.

Ở Trung học cơ sở: hoạt động trải nghiệm giúp HS có thái độ học tập tích cực, nền nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa và phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có kiến thức về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động, lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

Đối với môn Ngữ văn trong chương trình THCS, thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế sẽ giúp HS:

Hiểu sâu về tác phẩm văn học: Hoạt động trải nghiệm trong môn Ngữ văn tại trường THCS không chỉ là một cách đơn thuần tiếp cận kiến thức, mà còn là chìa khóa giúp HS khám phá tác phẩm văn học một cách chân thực và đa chiều. Thay vì giới hạn việc tiếp xúc với tác phẩm qua trang sách giáo khoa, hoạt động trải nghiệm thực tế mở ra những cánh cửa để HS tận hưởng mọi tầng bậc của tác phẩm, từ các khía cạnh về không gian, thời gian đến các tình huống diễn ra trong đó. Khi tiếp cận tác phẩm một cách trực tiếp và cảm nhận sâu hơn về nó, HS sẽ dần hiểu rõ hơn về thông điệp, ý nghĩa mà tác giả gửi gắm trong từng câu chữ.

Kết nối với ngữ cảnh văn hóa và lịch sử: Hoạt động trải nghiệm không chỉ giới hạn trong môi trường lớp học, mà còn đưa HS vào những hành trình khám phá thực tế về ngữ cảnh văn hóa và lịch sử mà tác phẩm đề cập đến. Bằng những trải nghiệm của bản thân về các chuyến tham quan di tích lịch sử, tham gia vào các hoạt động văn hóa, HS thấy được cảnh quan, không gian và bối cảnh của tác phẩm một cách chân thực. Những trải nghiệm này giúp HS kết nối tương quan giữa lý thuyết văn học và thực tế cuộc sống.

Phát triển kỹ năng phân tích và suy luận: Kỹ năng phân tích và suy luận là những khả năng quan trọng mà hoạt động trải nghiệm trong môn Ngữ văn mang lại. Thông qua việc tương tác trực tiếp với các yếu tố văn học như nhân vật, bối cảnh và tình huống, HS không chỉ học cách phân tích chi tiết một cách tỉ mỉ mà còn rèn luyện khả năng suy luận về ý nghĩa sâu xa của tác phẩm. Qua việc thảo luận và tranh luận về các khía cạnh của tác phẩm, HS xây dựng những lập luận logic và phản ánh tri thức một cách sáng tạo.

Khám phá góc nhìn đa chiều: Hoạt động trải nghiệm tạo ra môi trường để HS thấy tác phẩm từ nhiều góc độ khác nhau. Khi HS thực hiện các hoạt động thực tế và trao đổi ý kiến với bạn bè và GV, HS có thể nhìn tác phẩm từ các góc nhìn đa sắc mà trước đây bản thân có thể chưa từng nghĩ đến. Điều này giúp các em hiểu sâu hơn về tác phẩm được học trong nhà trường.

Kích thích sự sáng tạo và tư duy: Hoạt động trải nghiệm kích thích sự sáng tạo và tư duy linh hoạt của HS. Không giới hạn trong việc đọc và nắm vững tác phẩm, HS được khuyến khích tham gia vào việc tạo ra các tác phẩm nghệ thuật như viết, biểu diễn, hoặc diễn xuất dựa trên cảm nhận và cảm xúc mà tác phẩm đem lại. Điều này khơi dậy khả năng sáng tạo của các em trong việc đưa ra những hình thức mới trong việc tiếp nhận tri thức.

Tạo liên kết tương quan: Một trong những giá trị quý báu mà hoạt động trải nghiệm mang lại là khả năng tạo liên kết tương quan giữa tác phẩm văn học và cuộc sống hàng ngày. HS học cách áp dụng những bài học, thông điệp và giá trị từ tác phẩm vào các tình huống và vấn đề thực tế mà họ đang trải qua. Việc áp dụng tri thức từ văn học vào cuộc sống thường ngày giúp HS phát triển tư duy sâu sắc và góp phần xây dựng nền tảng tư tưởng vững chắc.

Tăng cường kỹ năng giao tiếp và hợp tác: Trong quá trình tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, HS thường phải tương tác và hợp tác với nhau. Tham gia vào các nhóm thảo luận, trình diễn, hoặc các dự án học tập, HS học cách làm việc cùng nhau, lắng nghe ý kiến của đồng đội, và thể hiện ý kiến cá nhân một cách mạch lạc. Những kỹ năng này không chỉ cần thiết trong quá trình học tập mà còn trong cuộc sống hàng ngày.

2.2. Những yêu cầu về tích hợp yếu tố văn hóa địa phương trong tổ chức hoạt động trải nghiệm môn Ngữ văn THCS

Việc đáp ứng các yêu cầu về yếu tố địa phương là yếu tố không thể thiếu để xây dựng và thực hiện thành công hoạt động trải nghiệm trong môn Ngữ Văn trung học cơ sở. Sự hiểu biết, tôn trọng và tận dụng các nguồn tài nguyên địa phương, cùng với việc tạo mối liên hệ với lịch sử và di sản văn hóa, sẽ giúp hình thành những trải nghiệm học tập độc đáo và có ý nghĩa cho HS. Trong quá trình thực hiện hoạt động trải nghiệm, việc đảm bảo tính mở, linh hoạt và phù hợp với môi trường địa phương là vô cùng quan trọng. Dựa trên lí luận về trải nghiệm và điều kiện văn hóa lịch sử đặc thù của địa phương cũng như những quan điểm trong dạy học của môn Ngữ Văn trung học cơ sở, chúng ta có thể xác định một số yêu cầu về yếu tố địa phương cần được xem xét khi tổ chức các hoạt động trải nghiệm như:

Một là, *đảm bảo các mục tiêu, mạch nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp.* Những trải nghiệm học tập sẽ được thiết kế một cách cụ thể để đảm bảo phát triển toàn diện cho HS.

+ Xác định rõ các mục tiêu học tập cụ thể mà chương trình muốn đạt được, như phát triển kỹ năng giao tiếp, khám phá ngành nghề, và phát triển tư duy sáng tạo.

+ Thiết kế các hoạt động trải nghiệm học tập theo mạch logic, từ những khía cạnh cơ bản đến những khía cạnh phức tạp hơn, đồng thời đảm bảo tính thú vị và hấp dẫn.

Hai là, phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí, điều kiện nhận thức của HS THCS.

+ Tiếp cận nội dung học tập một cách cân nhắc, tùy theo sự phát triển tâm sinh lý của HS ở độ tuổi này.

+ Sử dụng các phương pháp giảng dạy và hoạt động tương tác phù hợp với khả năng tiếp thu và sự tò mò của các em.

Ba là, phản ánh chân thực, sinh động các yếu tố truyền thống lịch sử, bản sắc di sản văn hóa của địa phương.

+ Tạo các trải nghiệm học tập liên quan đến các sự kiện quan trọng trong lịch sử địa phương, như viếng thăm di tích, tham quan bảo tàng, hoặc thậm chí tham gia vào các hoạt động trải nghiệm lịch sử.

+ Kết hợp các hoạt động thực hành và tương tác để giúp HS hiểu sâu về bản sắc và giá trị văn hóa của địa phương.

Bốn là, đảm bảo tư tưởng tích hợp giáo dục đạo đức, đặc biệt là giáo dục nhận thức, tinh thần trách nhiệm của HS trong việc bảo tồn di sản văn hóa, phát huy truyền thống lịch sử, thế mạnh của địa phương.

+ Xây dựng các hoạt động nhằm khuyến khích HS thực hành giá trị đạo đức trong cuộc sống hàng ngày, bằng cách áp dụng chúng vào việc bảo tồn di sản văn hóa và tham gia vào các hoạt động cộng đồng.

+ Khuyến khích thảo luận và phân tích các tình huống đạo đức trong các hoạt động trải nghiệm, giúp HS phát triển tinh thần trách nhiệm và ý thức xã hội.

Năm là, tạo tiềm năng cho việc xây dựng các hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm và phát huy tính tích cực tham gia hoạt động của HS; phát huy vốn kiến thức, vốn nhận thức thực tiễn của HS; tạo cơ hội cho HS bộc lộ thiên hướng, sở trường, lĩnh vực quan tâm.

+ Tổ chức các hoạt động học tập cá nhân, như dự án nghiên cứu hoặc tạo sản phẩm sáng tạo, để HS phát triển kỹ năng tự quản lý và sáng tạo.

+ Tạo các tình huống học tập nhóm để khuyến khích HS học cách làm việc trong nhóm, phát triển kỹ năng giao tiếp và hợp tác.

+ Tổ chức các hoạt động đa dạng như thảo luận, nghiên cứu, thực hành thực tế, để HS có cơ hội áp dụng kiến thức vào thực tế và phát triển khả năng thực tiễn.

+ Khuyến khích HS tham gia vào các hoạt động sở trường, như thể thao, nghệ thuật, khoa học, để phát triển khả năng cá nhân và bộc lộ thiên hướng.

2.3. Đề xuất một số hoạt động học tập trải nghiệm trong giảng dạy môn Ngữ văn THCS

2.3.1. Đa dạng hóa hoạt động trải nghiệm tại lớp học

Tại lớp học truyền thống, hoạt động trải nghiệm cần được tổ chức hiệu quả: thay vào lối truyền thụ kiến thức một chiều thì GV tổ chức hoạt động, giao nhiệm vụ, HS tương tác, hoạt động nhóm, trình bày báo cáo sản phẩm; vận dụng kiến thức từ bài học để giải quyết các vấn đề thực tiễn. GV có thể đưa ra một số hình thức như:

Sưu tầm tài liệu, làm thành giáo án Power point: Hoạt động này giúp các em rèn kỹ năng tự học, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin, kỹ năng sử dụng máy tính, áp dụng công nghệ thông tin trong học tập và cuộc sống... Khi các em tự sưu tầm tài liệu, các em sẽ có kiến thức sâu rộng, làm chủ và nhớ kiến thức lâu hơn. Đặc biệt khi GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc theo nhóm sẽ rèn thêm cho HS kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng lắng nghe và phản hồi ý kiến – đây là những kỹ năng sống vô cùng quan trọng trong thực tiễn cuộc sống của các em. Thao tác của hoạt động có thể triển khai qua các bước như:

+ *Bước 1:* Thảo luận để tìm ra những nội dung cần tìm hiểu, sưu tầm.

+ *Bước 2:* Cử nhóm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ *Bước 3:* Trình chiếu, thuyết trình trên lớp.

+ *Bước 4*: Tổng nhất và chốt lại các ý sau khi thảo luận

Ví dụ 1: Giao nhiệm vụ cho HS sưu tầm tài liệu và thuyết trình về các tác giả văn học của địa phương mình, về chương trình văn học địa phương, về phương pháp cách làm về một món ăn ngày Tết quê em.

Vẽ tranh: Trong chương trình Ngữ văn THCS, có rất nhiều mảng đề tài GV có thể cho HS trải nghiệm hình thức vẽ tranh để tạo hứng thú học tập và mang lại hiệu quả. Ví dụ về đề tài người lính (trong thời kì kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và người lính sau chiến tranh) áp dụng cho bài “Đồng chí” - Chính Hữu, “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” - Phạm Tiến Duật, “Ánh trăng” - Nguyễn Duy, “Chiếc lược ngà” - Nguyễn Quang Sáng trong chương trình lớp 9... Sản phẩm thu được: GV sẽ có rất nhiều bức tranh về người lính và HS còn thấy được vẻ đẹp của người lính trong thời đại nào cũng đáng tự hào và học tập noi theo. Khi HS giới thiệu về tác phẩm của mình, các em còn được rèn luyện kĩ năng giao tiếp, thuyết trình, sử dụng ngôn ngữ phù hợp.

Xây dựng video: Đây là một sự trải nghiệm rất thú vị với HS THCS, thay vì lối học tập truyền thống tìm hiểu tác giả, tác phẩm qua trang sách của sách giáo khoa, qua lời giới thiệu của GV; GV có thể tạo ra những nhiệm vụ mang tính trải nghiệm cho HS như: làm một video giới thiệu về tác giả, tác phẩm; viết lời để chuyển một tác phẩm văn học thành bài hát và xây dựng theo một clip âm nhạc. Nhìn chung với sự trải nghiệm này, HS ngoài việc thu nhận được kiến thức, các em sẽ có thêm được nhiều kỹ năng như: khả năng viết, khả năng nhận diện hình ảnh, khả năng chọn lọc những chi tiết để đưa vào nội dung của nhiệm vụ đang thực hiện.

Đóng vai: Trong sách giáo khoa Ngữ văn mỗi lớp đều có khá nhiều truyện ngắn và đoạn trích... Trong tiến trình dạy học luôn có phần đọc và tóm tắt. Thay vì cho HS trình bày “suông” như lâu nay vẫn thực hiện thì GV có thể cho HS hóa thân vào các nhân vật để các em kể lại. Nếu văn bản có hơn hai nhân vật thì cho hai HS vào vai để đọc. Hình thức đóng vai này phù hợp với hầu hết các đối tượng HS. Hóa thân vào nhân vật ở đây sẽ có 2 mức độ đó là: Mức độ 1: Đọc nguyên văn lại lời của nhân vật theo văn bản trong sách giáo khoa. Ví dụ văn bản “*Sơn Tinh, Thủy Tinh*” có nhân vật: Sơn Tinh, Thủy Tinh, vua Hùng. GV cho 3 HS đọc văn bản theo từng vai nhân vật và có thêm nhân vật người dẫn truyện. Mức độ thứ 2: hóa thân vào nhân vật, xưng là “tôi” để kể chuyện thì ngôn ngữ có thể thay đổi nhưng trọng tâm vẫn đảm bảo cốt truyện. Ví dụ vào vai Sơn Tinh để kể lại câu chuyện “*Sơn Tinh, Thủy Tinh*”. Ở đây HS sẽ xưng bản thân là “tôi” hoặc “ta”, tự dẫn truyện và kể hết. Mức độ này yêu cầu cao hơn là HS phải đọc kĩ truyện, thuộc cơ bản lời thoại thì mới trình bày được. Và cộng thêm yếu tố tự tin, khả năng nói lưu loát... Như vậy, phương pháp “đóng vai” sẽ giúp HS nắm chắc thêm nội dung của văn bản, rèn luyện được kĩ năng giao tiếp, tự tin, ứng xử linh hoạt và phối hợp nhuần nhuyễn các thao tác; đồng thời, đây là bước chuẩn bị cần thiết, dễ dàng chuyển sang hình thức “sân khấu hóa tác phẩm văn học” vốn rất hấp dẫn, hiệu quả trong tiếp cận, tiếp nhận, thẩm thấu các giá trị văn chương được giảng dạy trong nhà trường. Tác phẩm “*Sơn Tinh, Thủy Tinh*” gắn liền với Cụm di tích lịch sử văn hóa đền Hạ, đền Trung, đền Thượng thuộc huyện Ba Vì, nên trong quá trình cho HS đóng kịch, GV có thể tích hợp các yếu tố văn hóa, lịch sử, địa danh... giúp HS hiểu hơn về sự phong phú, sâu sắc không chỉ về một truyền thuyết mà còn về cả một vùng miền.

Trò chơi học tập: là một hoạt động vừa có tính chất giải trí, thư giãn nhưng cũng đồng thời là một hoạt động giáo dục “Học mà chơi, chơi mà học”. Trò chơi giúp HS phát huy tính sáng tạo, tính tích cực, chủ động và gây hứng thú cho HS; giúp HS tiếp nhận kiến thức, rèn luyện kĩ

năng, phát triển năng lực một cách nhanh nhất. Và hơn thế còn trang bị cho các em có những tác phong nhanh nhẹn, tạo được bầu không khí thân thiện, môi trường giao lưu cởi mở, tích cực giữa các HS với nhau, giữa HS với các thầy cô giáo. Một số hình thức trò chơi GV có thể tổ chức cho HS như: Hái hoa dân chủ, không gian văn học, rung chuông vàng, đố thơ,...

2.3.2. Đa dạng hóa hoạt động trải nghiệm ngoài giờ học (tại trường)

Đây có thể xem là một phương thức thể nghiệm, tương tác. HS giao lưu, tác nghiệp và thể nghiệm ý tưởng như diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi,... để bày tỏ hiểu biết, suy nghĩ, cảm xúc của mình đối với các đặc trưng và di sản văn hóa của địa phương.

Thành lập các CLB văn học: Các trường cần thành lập các câu lạc bộ về văn học để vận dụng và nâng cao những hiểu biết, khuyến khích năng khiếu, sở trường cho HS. Câu lạc bộ sẽ là câu nói đề HS có thể thể hiện những đam mê và khả năng của bản thân như: sáng tác thơ, truyện ngắn,... những tác phẩm này không chỉ dừng lại ở việc sinh hoạt, trao đổi trong câu lạc bộ mà còn được chủ nhiệm câu lạc bộ lựa chọn, biên tập gửi đến các tạp chí sáng tác.

Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn: Các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn... vừa là “sân chơi”, vừa là cơ hội để HS được tìm hiểu, nghiên cứu, trao đổi với nhau về các vấn đề liên quan đến môn học và các tác phẩm cụ thể có trong chương trình. Đặc biệt hoạt động trải nghiệm dưới hình thức hội thảo, diễn đàn sẽ giúp các em làm chủ trước đám đông, bày tỏ quan điểm, suy nghĩ của riêng mình, phát triển kỹ năng thuyết trình, tranh biện. Các trường có thể thể tạo các chủ đề dựa trên chương trình học tập của HS theo từng khối lớp và cần có kế hoạch tổ chức cụ thể trong năm học. Ví dụ, các văn bản văn học trong chương trình và gắn với chủ đề, chủ điểm năm học như: *Hát mãi khúc quân hành* (dựa trên bối cảnh những văn bản đã học: Bài thơ *Đồng chí* (Chính Hữu), *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* (Phạm Tiến Duật); hay *Văn học dân gian - Cội nguồn và sáng tạo...* Đồng thời, các trường THCS có thể mời các nhà văn, nhà thơ, nhà phê bình văn học về nói chuyện theo chuyên đề (các chuyên đề này hướng tới các nội dung địa phương cụ thể và gắn với chương trình học tập của HS) để HS có thể tiếp cận gần hơn với các tác phẩm văn học, được cảm nhận rõ nét hơn về đời sống văn chương nghệ thuật.

Tổ chức hoạt động dưới hình thức sân khấu hóa: Sân khấu hóa các tác phẩm văn học là một hình thức trải nghiệm bổ ích, hấp dẫn, phát huy khả năng sáng tạo của HS thông qua việc các em được tự chọn lựa tác phẩm, được tham gia vào quá trình sáng tác kịch bản, được cùng đưa ra ý kiến thiết kế sân khấu... Sân khấu hóa tác phẩm chính là một hình thức đưa các tác phẩm văn học vào đời sống, giúp tác phẩm văn học gần gũi hơn các em HS, giúp các em một lần nữa khắc sâu được kiến thức bài học. GV lựa chọn các tác phẩm mang đậm màu sắc địa phương, thông qua đó HS không chỉ được tiếp nhận tri thức mà còn hiểu thêm về văn hóa của nơi mình sinh ra và lớn lên.

Với đối tượng HS trường THCS có thể tổ chức một số hình thức sân khấu hóa như: *Thi tiếng hát dân ca:* HS hát các làn điệu dân ca theo chủ đề tự chọn (dân ca quan họ Bắc Ninh, dân ca Nam Bộ, dân ca Bắc Bộ...); *Thi sáng tác ca dao, dân ca:* HS tự sáng tác bài ca dao hoặc sáng tác các làn điệu dân ca; *Đóng kịch:* Kịch Thánh Gióng, Sơn Tinh Thủy Tinh, Dế Mèn...

2.3.3. Tăng cường hoạt động trải nghiệm ngoài trường học

Tham quan học tập tại thư viện, triển lãm văn hóa, di tích lịch sử: Tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm bằng tham quan các thư viện, triển lãm sách, triển lãm văn hóa, nghệ thuật để HS tiếp xúc với nguồn tư liệu văn học thực tế và khám phá thêm về nghệ thuật và văn hóa. Tổ

chức cho HS tham quan các di tích như Thành Cổ Loa, đền thờ Thanh Gióng, Hồ Gươm, bảo tàng Dân tộc học,...

Tổ chức các chương trình điền dã, dã ngoại: Các nhà trường đã xây dựng kế hoạch để tổ chức cho HS đi trải nghiệm dưới hình thức tham quan, dã ngoại ở các khu lưu niệm, địa chỉ cách mạng, danh lam thắng cảnh trong tỉnh và tỉnh lân cận. Để đảm bảo an toàn cho những chuyến đi, các nhà trường đã xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm, được sự đồng thuận và đơn đăng ký của HS, phụ huynh. Đặc biệt sau mỗi chuyến đi, HS sẽ có những thu hoạch bằng bài viết, bằng các sáng tác theo năng khiếu, sở trường của mình; bằng những bài báo cáo được trình bày qua những tiết sinh hoạt đầu giờ, cuối tuần.

3. KẾT LUẬN

Hoạt động trải nghiệm là hoạt động có ý nghĩa giáo dục rất quan trọng đối với HS, vì nó không chỉ giúp các em cụ thể hóa, củng cố kiến thức, mà hơn hết còn giúp phát triển năng lực của bản thân, hình thành hứng thú, say mê học tập, bồi dưỡng tình yêu với thiên nhiên, đất nước, con người. Việc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn ngữ văn ở bậc THCS là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Do vậy, trong dạy học môn Ngữ văn ở trung học cơ sở, GV cần định hướng các hoạt động trải nghiệm, đồng thời kết hợp với việc khai thác các yếu tố địa phương sẽ giúp HS biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đồng thời khơi gợi niềm say mê, hứng thú học tập môn Ngữ văn cho các em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Phê (chủ biên, 2003). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng
2. Francois Jullien (2004). *Minh Triết Phương Đông và Triết Học Phương Tây*. NXB Đà Nẵng.
3. Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*.
4. Bùi Ngọc Diệp (2015). *Hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông*. NXB Giáo dục Việt Nam.

ORGANIZING EXPERIENTIAL ACTIVITIES IN TEACHING LITERATURE AT SECONDARY SCHOOLS: LEVERAGING LOCAL CULTURAL ELEMENTS

Abstract: *This article presents the organization of experiential learning activities in secondary school literature classes with an emphasis on integrating and utilizing local cultural elements inherent in the subject matter and lessons. Grounded in the nature and requirements of experiential activities in general, we propose various possibilities and forms of conducting experiential activities in the teaching of literature at this educational level, with the spirit of exploiting certain local cultural elements to create diverse environments for students to observe, contemplate, and participate in practical activities.*

Keywords: *experiential activities, literature subject, local culture*